

M ́ i đây, B ́ GDĐT đã có đ ́ th ́ o v ́ c ́ ch ́ t ́ ch ́ giáo d ́ c đ ́ i h ́ c đ ́ i v ́ i các tr ́ ́ ng công l ́ p trình Chính ph ́ .

Theo đ ́ th ́ o này, c ́ ch ́ t ́ ch ́ s ́ áp đ ́ ng v ́ i t ́ t c ́ các c ́ s ́ giáo d ́ c ĐH công l ́ p (tr ́ các tr ́ ́ ng ĐH xu ́ t s ́ c và h ́ th ́ ng tr ́ ́ ng chính tr ́).

Đ ́ ki ́ n s ́ có các m ́ c h ́ c phí khác nhau tùy t ́ ng lo ́ i hình t ́ ch ́ tài chính. Trong đó, lo ́ i tr ́ ́ ng t ́ đ ́ m b ́ o chi th ́ ́ ng xuyên và chi đ ́ u t ́ , tr ́ ́ ng có quy ́ n quy ́ t đ ́ nh m ́ c thu h ́ c phí theo nguyên t ́ c bù đ ́ p chi phí và có tích lũy h ́ p lý.

Điều 5. Học phí đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp

1. Mức trần học phí đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư áp dụng theo các khối ngành, chuyên ngành đào tạo từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 (kể cả các cơ sở giáo dục đại học được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án thực hiện thí điểm đổi mới cơ chế hoạt động) như sau:

Khối ngành, chuyên ngành đào tạo	Đơn vị: 1.000 đồng/tháng/năm viên		
	Từ năm học 2015-2016 đến năm học 2017-2018	Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	1.750	1.850	2.050
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch	2.050	2.200	2.400
b. Y dược	4.400	4.600	5.050

2. Mức trần học phí đối với các chương trình đào tạo đại trà trình độ đại học tại các cơ sở giáo dục công lập chưa tự bảo đảm kinh phí chi thường xuyên và chi đầu tư áp dụng theo các khối ngành, chuyên ngành đào tạo từ năm học 2015 - 2016 đến năm học 2020 - 2021 như sau:

Khối ngành, chuyên ngành đào tạo	Năm học 2015-2016	Năm học 2016-2017	Năm học 2017-2018	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021
1. Khoa học xã hội, kinh tế, luật, nông, lâm, thủy sản	610	670	740	810	890	980
2. Khoa học tự nhiên; kỹ thuật, công nghệ; thể dục thể thao, nghệ thuật, khách sạn, du lịch	720	790	870	960	1.060	1.170
3. Y dược	880	970	1.070	1.180	1.300	1.430

Trích NĐ 86/2015/NĐ-CP v ́ m ́ c tăng h ́ c phí đ ́ i v ́ i tr ́ ́ ng t ́ ch ́ toàn di ́ n và tr ́ ́ ng ch ́ a t ́ ch ́ .

Đ ́ c bi ́ t, đ ́ i v ́ i lo ́ i tr ́ ́ ng t ́ đ ́ m b ́ o chi th ́ ́ ng xuyên s ́ ph ́ i áp đ ́ ng m ́ c đóng h ́ c phú m ́ i đ ́ phù h ́ p v ́ i đ ́ án th ́ c hi ́ n thí đ ́ m đ ́ i m ́ i c ́ ch ́ ho ́ t đ ́ ng.

M ́ c h ́ c phí c ́ th ́ áp đ ́ ng vào năm h ́ c 2020-2021 s ́ là 2,05 - 5,05 tr i u đ ́ ng/sinh viên/tháng. Áp đ ́ ng theo tùy t ́ ng nhóm ngành đào t ́ o khác nhau.

N ́ u so v ́ i m ́ c h ́ c phí khi ch ́ a áp đ ́ ng đ ́ th ́ o trên c ́ a B ́ GDĐT, các tr ́ ́ ng đ ́ i h ́ c đã t ́ ch ́ tài chính s ́ ph ́ i đóng cao g ́ p 2 đ ́ n 3,5 l ́ n so v ́ i hi ́ n nay (m ́ c 980.000 – 1,43 tr i u đ ́ ng/sinh viên/tháng).

Còn so với học phí trường công lập chẵn năm nay 7,4-10,7 triệu đồng/năm học 2017-2018 thì mức học phí trên sẽ tăng gấp 2,8 đến 4,7 lần.

Với trường công lập quy định mức thu để bù đắp hoàn toàn các khoản chi thường xuyên và chi đầu tư, học phí có thể còn cao hơn nữa.

Đôi với đề thảo luận này, nhiều ý kiến cho rằng đây sẽ là giải pháp tốt nhất để nâng cao chất lượng đào tạo.

“Việc tăng học phí là tất yếu, là thuộc tính của ĐH. Trường không chỉ có tăng học phí, mà còn tăng mức thu, và thậm chí, chất lượng. Tuy nhiên, mục đích nâng cao chất lượng, trường ĐH phải có tiền để đầu tư, nên tăng học phí là tất yếu. Nhưng rõ ràng, người học không đóng thì Nhà nước phải hỗ trợ, Nhà nước không chi thì người học phải đóng. Không thì nhà trường lấy đâu kinh phí để đầu tư cho chất lượng giáo dục, trang thiết bị, trường cho giảng viên...” – PGS.TS Trần Văn Trung, Phó Hiệu trưởng ĐH Bách Khoa Hà Nội, bày tỏ quan điểm.

Tuy nhiên, câu hỏi đặt ra: Trường đang nghĩa vụ gì việc tăng học phí, nhà giáo có thể thu được với tăng chất lượng giáo dục và giảm bớt tình trạng cơ nhân thất nghiệp?

Trong khi, việc tăng học phí chắc chắn sẽ là một gánh nặng với sinh viên nghèo.

Link nguồn:

<https://laodong.vn/giao-duc/hoc-phi-dai-hoc-cong-lap-se-tang-len-50-trieu-dongnam-571744.laod>

ĐANG CHUNG